

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày 26- 11- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Vinh

Ông Lê Tất Kề

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Đăng Ch, sinh ngày 14/02/2000 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã K, huyện T, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đăng N và bà Lương Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 11/7/2019, chuyển tạm giam từ ngày 18/7/2019; có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đỗ Kh, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu 9 S, xã T, huyện L, Hải Phòng; có mặt.

2. Anh Lê Văn D, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Khu 5 M, xã Th, huyện L, Hải Phòng; có mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Vũ Đức C; vắng mặt.

2. Anh Mai Văn T; vắng mặt.

3. Anh Trịnh Văn C1; vắng mặt.

4. Chị Phạm Huy H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 15/5/2019, Nguyễn Đỗ Kh, Lê Văn D, Vũ Đức C và Mai Văn T đến quán bia H tại số 13 Ph, phường Đ, quận H, Hải Phòng để ăn tối. Đến khoảng 23h00' cùng ngày, cả nhóm ăn xong và ngồi uống nước tại bàn khu vực vỉa hè bên mép hồ. Trong khi chờ thanh toán tiền, Kh đã trêu đùa, hỏi xin số điện thoại và nick facebook của Trịnh Yên O (tên thường gọi là S, sinh năm 2005) - người đang dọn dẹp bàn ăn của nhóm Kh. Lúc này, bạn trai của O là Bùi Đăng Ch đến đứng ở vỉa hè mép hồ, thấy Kh trêu O nên đã gọi O về và nhìn về phía Kh. Kh đứng dậy đi về phía Ch, hai bên huých vai nhau và được mọi người can ngăn nên dừng lại. Ch đi bộ từ mép hồ về phía bên trái cửa quán bia H và gọi điện thoại cho bạn. Thấy vậy, Kh, D cũng đi theo Ch thách thức, đe dọa. Ch đi thẳng vào trong gian bếp, thấy trên mặt bàn bếp 01 con dao màu đen, bằng thép, dài khoảng 25 cm, cán dao bằng thép dài khoảng 10cm liền với lưỡi dao, đầu lưỡi dao hình vuông. Ch lấy con dao và cầm ở tay phải, đi ra gian lát nền gạch đỏ (phía trước gian bếp), tiến về phía nhóm Kh. Thấy Ch cầm dao đi ra, O và anh Trịnh Văn C1 (chủ quán bia H) can ngăn Ch lại thì Ch đẩy ra. Nhóm Kh dùng bát, cốc ném về phía Ch. Ch cầm dao giơ lên chém xiên chéo từ trên xuống, từ phải qua trái rồi lại từ trái qua phải nhiều nhất về phía nhóm của Kh. Ch chỉ biết có chém trúng người, không biết chém vào ai, vào vị trí nào trên cơ thể. D giơ ghế nhựa đập về phía Ch thì Ch giơ dao chém lại D 2 đến 3 nhát. Khi hai bên đánh nhau tiến ra phía ngoài cửa quán thì Vũ Đức C cầm cán muôi xúc than bằng kim loại ở trước cửa quán đánh nhau với Ch, Ch giơ dao lên chém lại về phía C nhưng không trúng. Sau đó, Ch cầm dao bỏ chạy về hướng Nhà hàng L. Tại trước cửa Nhà hàng L, Ch rút dao lại và gọi taxi đi về nhà trọ ngủ. Sáng hôm sau, Ch lên Hà Nội, rồi vào Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 11/7/2019, Ch bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An.

Sau khi xảy ra sự việc, Công an phường Đ đã tiến hành rà soát tang vật nhưng không thu giữ được con dao màu đen, bằng thép và chiếc muôi xúc than bằng kim loại.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 232/2019/TgT ngày 27/5/2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng xác định: Nạn nhân Lê Văn D bị vết thương mu cổ bàn tay trái, vết thương đốt 1, 2 ngón tay III bàn tay trái, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 13%; bị đứt gân duỗi ngón II gân duỗi dài ngón I bàn tay phải, gãy đầu xa đốt 1 ngón I bàn tay phải, đứt gân ngón I ngang mức, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 06%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn

nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 18%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 231/2019/Tgt ngày 07/6/2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng xác định: Nạn nhân Nguyễn Đỗ Kh bị vết thương vùng trán trái gây vỡ phức tạp xương trán trái, đường vỡ lan vào xoang trán trái, trần ổ mắt trái, dập não trán trái và vết thương cẳng tay trái gây rách da. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương vùng trán trái, vết phẫu thuật vùng thái dương trán đỉnh trái và vết thương cẳng tay trái gây nên là 22%. Tổn thương xương trán trái, dập não trán trái chưa ổn định nên chưa đánh giá chính xác được tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Bản Kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích số 363/2019/Tgt ngày 12/8/2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng đối với Nguyễn Đỗ Kh xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do tổn thương dập não trán trái gây nên là 31%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vỡ xương trán trái đã được phẫu thuật đường kính ổ khuyết xương sọ 52mm × 50mm, đã được vá xương bằng vật liệu nhân tạo gây nên là 20%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vỡ xương trần hốc mắt trái còn giảm nhẹ thị lực hai mắt gây nên là 13%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 63%.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 346/2019/TgT ngày 19/7/2019 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng xác định: Nạn nhân Bùi Đăng Ch bị 02 vết xây xước da không phải khâu vùng thái dương đỉnh trái và mặt sau khuỷu trái đã bong vảy để lại nền da nhẵn, không rõ sẹo, không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKS-HA ngày 08 tháng 11 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An truy tố Bùi Đăng Ch về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đỗ Kh số tiền 115.241.157đồng, cho bị hại Lê Văn D số tiền 49.317.573đồng.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như nội dung bản cáo trạng và khai: Nguyên nhân bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho các bị hại D, Kh là do bức tức việc Kh trên đũa bạn gái của bị cáo và đe dọa bị cáo, đồng thời trong nhóm của Kh có người dùng cốc ném, đánh bị cáo trước. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại của các bị hại, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo chưa bồi thường được khoản tiền nào cho các bị hại. Sau khi chấp hành án về, bị cáo sẽ bồi thường đầy đủ cho bị hại. Bị cáo ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Đỗ Kh khai: Toàn bộ sự việc như nội dung bản cáo trạng. Bị hại cũng có lỗi một phần khi trêu đùa bạn gái của bị cáo và có việc gây gổ, xích mích với bị cáo, nhưng bị hại không đánh bị cáo. Trong nhóm của bị hại có ai đánh bị cáo không, bị hại Kh không biết. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị hại Kh đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại Kh yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 115.241.157đồng, gồm các khoản:

- Chi phí cứu chữa, điều trị tại các bệnh viện: 37.641.157đồng
- Thu nhập thực tế bị mất của bị hại Kh:

Bị hại Kh điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ ngày 16/5/2019 đến ngày 21/5/2019 và từ ngày 09/7/2019 đến ngày 14/7/2019 và điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp từ ngày 21/5/2019 đến ngày 29/5/2019. Sau khi ra viện ngày 14/7/2019, bị hại Kh phải tiếp tục điều trị tại gia đình theo chỉ định của Bệnh viện Việt Đức, khoảng 01 tháng sau mới bình phục và tiếp tục đi làm được. Như vậy, thời gian mất thu nhập là 03 tháng. Trước khi bị gây thương tích, bị hại Kh làm công việc sửa chữa, mua bán đồ điện lạnh, thu nhập trung bình khoảng 06 triệu đồng một tháng, nên mức thu nhập bị mất là:

$$6.000.000\text{đ}/\text{tháng} \times 3 \text{ tháng} = 18.000.000\text{đồng}$$

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần đề nghị là 40 tháng lương cơ sở là 59.600.000đồng.

Đối với khoản tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại Khởi trong thời gian điều trị, bị hại không yêu cầu.

Bị hại Lê Văn D khai: Toàn bộ sự việc như nội dung bản cáo trạng. Bị hại Kh và Vũ Đức C, Mai Văn T có hỏi tên, số điện thoại, nick face book, trêu đùa bạn gái bị cáo và có việc Kh xích mích, to tiếng với bị cáo. Khi thấy Kh bị chém ở quán, bị hại D mới từ chỗ ngồi ăn chạy sang quán và dùng ghế nhựa ném về phía bị cáo để ngăn chặn bị cáo. Bị hại D không biết việc xích mích giữa bị hại Kh với bị cáo tại quán ăn và cũng không biết bị cáo chém bị hại Kh như thế nào. Trong nhóm của bị hại có ai dùng cốc hay vật gì đánh bị cáo hay không, bị hại D không biết. Bị hại D có lỗi một phần khi tham gia vào việc xô xát với bị cáo, gây mất an

ninh, trật tự. Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị hại D đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, bị hại D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 49.317.573đồng, gồm các khoản:

- Chi phí cứu chữa, điều trị tại bệnh viện: 5.117.573đồng
- Thu nhập thực tế bị mất của bị hại D:

Bị hại D điều trị tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp từ ngày 16/5/2019 đến ngày 27/5/2019 là 12 ngày. Sau khi ra viện, hai tháng sau bị hại D mới tiếp tục đi làm được nên thời gian mất thu nhập là 02 tháng 12 ngày. Trước khi bị gây thương tích, bị hại D làm sửa chữa điện nước, thu nhập khoảng 06 triệu đồng một tháng nên mức thu nhập bị mất là:

$6.000.000\text{đ}/\text{tháng} \times 2 \text{ tháng } 12 \text{ ngày} = 14.400.000\text{đồng}$

- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần đề nghị là 20 tháng lương cơ sở là 29.800.000đồng.

Đối với khoản tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại Dũng trong thời gian điều trị, bị hại không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn cá nhân nên hồi 23h00' ngày 15/5/2019, tại khu vực quán bia H, địa chỉ số 13 Ph, phường Đ1, quận H, Hải Phòng, bị cáo đã có hành vi dùng một con dao bằng thép chém vào các anh Lê Văn D và Nguyễn Đỗ Kh gây thương tích, tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Kh là 63%; tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh D là 18%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị

an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng dao chém bị hại có thể gây thương tích cho bị hại nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[3] Bị cáo dùng 01 con dao bằng thép để gây thương tích cho bị hại, theo quy định tại Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được coi là “dùng hung khí nguy hiểm”. Vì vậy, bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134).

- Về hình phạt:

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại cũng có lỗi một phần khi gây sự, thách thức, có những lời lẽ đe dọa bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, xét tội phạm mà bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự:

[7] Xét bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại nên yêu cầu của các bị hại được chấp nhận theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 585, Điều 590 của Bộ luật Dân sự).

- Về án phí:

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Những vấn đề khác:

[9] Đối với Nguyễn Đỗ Kh, Lê Văn D và Vũ Đức C, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hải An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 135, Điều 136, Điều 333 của Bộ luật Tố

tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, xử phạt: Bùi Đăng Ch 10 (mười) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/7/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Đỗ Kh số tiền 115.241.157đ (*một trăm mười lăm triệu hai trăm bốn mươi một nghìn một trăm năm mươi bảy đồng*).

Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại Lê Văn D số tiền 49.317.573đ (*bốn mươi chín triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm bảy mươi ba đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bị hại cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 8.227.936đ (*tám triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm ba mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Phòng PV06- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thủy